

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ THÁI HOÀ
TỈNH NGHỆ AN

Bản án số: 52/2024/HS-ST
Ngày 26 tháng 12 năm 2024

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THÁI HOÀ

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lê Văn Diên.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Ngô Sỹ Lượng.
2. Bà Phan Thị Hương Thanh.

- **Thư ký phiên toà:** Bà Phạm Thị Nhung - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Thái Hoà, tỉnh Nghệ An.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hoà, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà:** Bà Nguyễn Thị Hậu - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 12 năm 2024, tại Trụ sở Toà án nhân dân thị xã Thái Hoà, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 54/2024/TLST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2024/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Tiến Đ - Tên gọi khác: Không; sinh ngày 10 tháng 6 năm 1993, tại huyện N, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Xóm H, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1958 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1958; vợ Bùi Thị Minh P, sinh năm 1997, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/10/2024 đến ngày 24/10/2024, được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

- Người chứng kiến:

Anh Trần Đình H1, sinh năm 1977.

Nơi cư trú: Khôi P, phường Q, thị xã T, tỉnh Nghệ An (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 15/10/2024, Nguyễn Tiến Đ đón xe khách từ nhà đi đến địa phận huyện Q, tỉnh Nghệ An để tìm mua pháo nổ về sử dụng trong dịp Tết nguyên đán năm 2025. Khi xuống xe tại khu vực ngã ba T, thuộc huyện Q, tỉnh Nghệ An, Nguyễn Tiến Đ tìm gặp và hỏi mua của một người đàn ông (không rõ tên, tuổi, địa chỉ) 10 hộp pháo nổ với giá 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Nguyễn Tiến Đ bắt xe khách và mang toàn bộ số pháo vừa mua được về nhà. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, Nguyễn Tiến Đ xuống xe khách, mang số pháo vừa mua được đi bộ trên đường thuộc khối T, phường Q, thị xã T, tỉnh Nghệ An để tìm nơi cất giấu thì bị tổ công tác Công an thị xã T bắt quả tang, thu giữ 01 (một) thùng xộp hình hộp chữ nhật, màu trắng, kích thước (60x40x45)cm bên trong có chứa 10 (mười) hộp hình hộp chữ nhật có cùng đặc điểm, kích thước mỗi hộp là (17x17x10)cm, bên ngoài được bọc giấy nhiều màu sắc có in chữ nước ngoài, bên trong mỗi hộp có chứa 49 (bốn mươi chín) khối hình trụ tròn được liên kết với nhau bằng dây dẫn.

Tại Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại lập hồi 16 giờ 10 phút ngày 15/10/2024, của cơ quan CSĐT Công an thị xã T xác định: 10 (mười) hộp hình hộp chữ nhật có cùng đặc điểm, kích thước mỗi hộp là (17x17x10)cm, bên ngoài được bọc giấy nhiều màu sắc có in chữ nước ngoài, bên trong mỗi hộp có chứa 49 (bốn mươi chín) khối hình trụ tròn được liên kết với nhau bằng dây dẫn, có tổng khối lượng là 16,65 kg (mười sáu phẩy sáu mươi lăm kilôgam) sau khi đã loại bỏ bao bì.

Tại Kết luận giám định số 370/KL-KTHS(Đ2-CN) ngày 21/10/2024, của Phòng K Công an tỉnh N kết luận: Mẫu vật thu giữ của Nguyễn Tiến Đ gửi giám định là pháo; thuộc loại pháo nổ.

Tại bản Cáo trạng số 56/CT-VKS-ThH ngày 26 tháng 11 năm 2024, của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hoà đã truy tố Nguyễn Tiến Đ về tội “Tàng trữ hàng cấm” theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 191 - Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 điều 191; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 - Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến Đ từ 09 (chín) đến 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 (mười tám) đến 24 (hai mươi bốn) tháng về tội “Tàng trữ hàng cấm”.

Hình phạt bổ sung: Xét bị cáo nghề nghiệp lao động tự do, thu nhập không ổn định nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 - Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm c khoản 1 Điều 47 - Bộ luật Hình sự: Tuyên tịch thu, tiêu huỷ 01 thùng xộp hình chữ nhật, màu trắng có kích thước (60x40x45)cm bên trong có chứa 08 (tám) hộp hình hộp chữ nhật, có cùng đặc điểm, kích thước mỗi hộp (17x17x10) cm, bên ngoài được bọc bằng giấy nhiều màu sắc, có in chữ nước ngoài, bên trong mỗi hộp có chứa 49 (bốn mươi chín) khối hình trụ tròn liên kết với nhau bằng dây dẫn có tổng khối lượng là 13,1 kg (mười ba phẩy một kilôgam) và giấy dán niêm phong thu giữ của Nguyễn Tiến Đ (số còn lại đã sử dụng hết trong quá trình giám định).

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Bị cáo tranh luận: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị mức hình phạt từ 09 (chín) đến 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 (mười tám) đến 24 (hai mươi bốn) tháng đối với bị cáo là nặng vì bị cáo phạm tội lần đầu và chưa gây ra nguy hiểm cho xã hội.

Đại diện Viện kiểm sát tranh luận: Căn cứ vào khối lượng pháo nổ mà bị cáo đã tàng trữ, kết hợp việc xem xét nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm

hình sự đối với bị cáo nên Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm như đã đề nghị.

Bị cáo không tranh luận gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 13 giờ 30 phút ngày 15/10/2024 tại khối T, phường Q, thị xã T cùng vật chứng thu giữ được. Lời khai nhận tội của bị cáo còn phù hợp với lời khai của người chứng kiến trong quá trình điều tra cũng như các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án được đưa ra xem xét tại phiên tòa. Từ đó đã xác định được khoảng 11 giờ ngày 15/10/2024 Nguyễn Tiến Đ đi đến địa phận huyện Q, tỉnh Nghệ An để tìm mua 10 hộp pháo nổ với giá 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) của một người đàn ông không quen biết về sử dụng trong dịp Tết nguyên đán năm 2025. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, Nguyễn Tiến Đ mang theo số pháo vừa mua được đi bộ trên đường thuộc khối T, phường Q, thị xã T, tỉnh Nghệ An để tìm nơi cất giấu thì bị tổ công tác Công an thị xã T bắt quả tang, thu giữ 10 (mười) hộp pháo nổ có tổng khối lượng 16,65 kg (mười sáu phẩy sáu mươi lăm kilôgam), nên hành vi của bị cáo đã đầy đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ hàng cấm”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 - Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hòa đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Vụ án thuộc loại ít nghiêm trọng nhưng hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của nhà nước mà còn gây mất trật tự trị an trên địa bàn, gây bất bình trong xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực pháp luật hình sự, ý thức được việc tàng trữ pháo nổ để sử dụng là bị pháp luật nghiêm cấm và trừng trị nhưng với thái độ xem thường pháp luật nên vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy cần có đường lối xử phạt nghiêm minh, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

[4] Xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội. Do đó cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 - Bộ luật Hình sự.

Xét bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi thường trú rõ ràng nên chưa cần cách ly

bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng hình phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 - Bộ luật Hình sự như lời đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hòa cũng đủ nghiêm.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 4 Điều 191 Bộ luật Hình sự thì bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo nghề nghiệp lao động tự do, thu nhập không ổn định. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Vật chứng vụ án: 01 thùng xốp hình chữ nhật, màu trắng có kích thước (60x40x45)cm bên trong có chứa 08 (tám) hộp hình hộp chữ nhật, có cùng đặc điểm, kích thước mỗi hộp (17x17x10) cm, bên ngoài được bọc bằng giấy nhiều màu sắc, có in chữ nước ngoài, bên trong mỗi hộp có chứa 49 (bốn mươi chín) khối hình trụ tròn liên kết với nhau bằng dây dẫn có tổng khối lượng là 13,1kg (mười ba phẩy một kilogam) và giấy dán niêm phong, (số còn lại đã sử dụng hết trong quá trình giám định) thu giữ của Nguyễn Tiến Đ cần tịch thu, tiêu hủy theo các điểm a, c khoản 2 Điều 106 - Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm c khoản 1 Điều 47 - Bộ luật Hình sự.

[7] Đối với người đàn ông đã bán pháo nổ cho Nguyễn Tiến Đ, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa do không xác định được lai lịch cụ thể nên không đủ cơ sở điều tra xử lý.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 191; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 - Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến Đ 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “Tàng trữ hàng cấm”. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Giao bị cáo Nguyễn Tiến Đ về cho UBND xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo Đ thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại Điều 92 - Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Đ cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo Đ phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ các điểm a, c khoản 2 Điều 106 - Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm c khoản 1 Điều 47 - Bộ luật Hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 01 thùng xốp hình chữ nhật, màu trắng có kích thước (60x40x45)cm bên trong có chứa 08 (tám) hộp hình hộp chữ nhật, có cùng đặc điểm, kích thước mỗi hộp (17x17x10) cm, bên ngoài được bọc bằng giấy nhiều màu sắc, có in chữ nước ngoài, bên trong mỗi hộp có chứa 49 (bốn mươi chín) khối hình trụ tròn liên kết với nhau bằng dây dẫn có tổng khối lượng là 13,1kg (mười ba phẩy một kilogam) và giấy dán niêm phong thu giữ của Nguyễn Tiến Đ (số còn lại đã sử dụng hết trong quá trình giám định).

Tang vật trên hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Thái Hoà theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27 tháng 11 năm 2024 giữa Công an thị xã T và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Thái Hoà.

Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 - Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án: Buộc bị cáo Nguyễn Tiến Đ phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt, trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, được quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Công an thị xã Thái Hoà;
- VKSND thị xã Thái Hoà;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS thị xã Thái Hoà;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- UBND xã, phường nơi bị cáo cư trú;
- Lưu HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Lê Văn Diên